

Số: 1133/CGXT

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 11 năm 2025

## **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT**

**Gói thầu: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025.**

**Hạng mục: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 -  
Công ty Điện lực Thanh Hóa**

Kính gửi: Giám đốc Công ty Điện lực Thanh Hóa.

### **I. THÔNG TIN CƠ BẢN**

#### **1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu và các căn cứ pháp lý**

- Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Thanh Hóa - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực miền Bắc
- Tên dự án/dự toán mua sắm: Hạng mục: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 - Công ty Điện lực Thanh Hóa.
- Tên gói thầu: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025
- Số KHLCNT: PL2500276025-00 thời điểm đăng tải 31/10/2025;
- Số E-TBMT: IB2500488312-00 thời điểm đăng tải 10/11/2025;
- Giá gói thầu: 5.649.109.194 đ;
- Nguồn vốn: Chi phí SCL năm 2025 và 2026 của Tổng công ty;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: từ 01/11/2025 đến 01/12/2025;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý 4/2025;
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày;
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không
- Các văn bản pháp lý liên quan:
  - + Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
  - + Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính Quy định về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
  - + Quyết định số: 209/QĐ-HĐTV ngày 12/09/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc điều chỉnh Quy chế về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất

kinh doanh (SXKD) trong Tổng công ty Điện lực miền Bắc theo Quyết định số 117/QĐ-HĐTV ngày 01/6/2025;

+ Văn bản số 5037/EVNNPC-KH ngày 08/10/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc giao kế hoạch chi phí SCL MBA phân phối cho các đơn vị;

+ Quyết định số 5021/QĐ-PCTH ngày 10/10/2025 của Công ty Điện lực Thanh Hóa về việc giao kế hoạch danh mục và vốn SCL máy biến áp phân phối;

+ Quyết định số 5219/QĐ-PCTH ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Công ty Điện lực Thanh Hóa về việc phê duyệt phương án kỹ thuật - TDT sửa chữa lớn năm 2025, Hạng mục: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 - Công ty Điện lực Thanh Hóa.

+ Quyết định số 5481/QĐ-PCTH ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Công ty Điện lực Thanh Hóa về việc phê duyệt KHLCNT, gói thầu: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025, Hạng mục: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 - Công ty Điện lực Thanh Hóa;

+ Quyết định số 5491/QĐ-PCTH ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Công ty Điện lực Thanh Hóa về việc phê duyệt giá gói thầu: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 Hạng mục: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 - Công ty Điện lực Thanh Hóa;

+ Quyết định số 5672/QĐ-PCTH ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Công ty Điện lực Thanh Hóa về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 Hạng mục: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 Hạng mục: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 - Công ty Điện lực Thanh Hóa;

+ Nội dung làm rõ, sửa đổi hồ sơ mời thầu;

+ Các tài liệu có liên quan khác của gói thầu trong quá trình lựa chọn nhà thầu.

## **2. Tổ chuyên gia**

### **a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:**

Tổ chuyên gia được Công ty điện lực Thanh Hóa thành lập theo Quyết định số 704/QĐ-PCTH ngày 26/03/2025 để thực hiện đánh giá E-HSDT gói thầu: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 Hạng mục: SCL MBA ngoài lưới công suất > 250kVA cấp điện áp 22kV năm 2025 - Công ty Điện lực Thanh Hóa;

### **b) Thành phần tổ chuyên gia:**

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại Bảng số 01.

**Bảng số 01**

STT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Bùi Đức Thuận	TP KHVT - Tổ trưởng	Tổ trưởng - Kiểm tra, soát xét toàn bộ hồ sơ
2	Phạm Quang Đăng	Phó phòng KT- Thành viên	Đọc hồ sơ và góp ý
3	Trịnh Thị Minh Nguyệt	Phó phòng KHVT- Thành viên	Đọc hồ sơ và góp ý
4	Nguyễn Hoàn Sơn	Phó ban QLDA- Thành viên	Đọc hồ sơ và góp ý
5	Nguyễn Minh Tuấn	CV Phòng TTBVPC -Thành viên	Đọc hồ sơ tính hợp lệ
6	Lê Thị Ngọc Huyền	CV Phòng TCKT - Thành viên	Đọc hồ sơ tài chính
7	Nguyễn Tuấn Anh	CV Phòng KHVT- Thành viên	Đọc hồ sơ kỹ thuật

**c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:**

Tổ xét thầu làm việc theo nguyên tắc tập trung trong quá trình đánh giá. Từng thành viên của tổ làm việc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công như trên, ngoài ra các thành viên đều có quyền kiểm tra toàn bộ nội dung hồ sơ dự thầu. Tổ sẽ hợp thống nhất nội dung, ý kiến của các thành viên trong tổ, nếu thành viên nào có ý kiến khác với ý kiến của đa số thành viên còn lại thì ý kiến đó vẫn được bảo lưu và giữ nguyên trong Báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu.

Bước đánh giá về kỹ thuật theo phương pháp đạt/không đạt. Phương pháp đánh giá E-HSDT áp dụng phương pháp giá thấp nhất.

Quy trình đánh giá: Đánh giá E-HSDT

- Bước 1: Đánh giá tính hợp lệ của các E-HSDT;
- Bước 2: Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm của các E-HSDT đạt ở bước đánh giá tính hợp lệ;
- Bước 3: Đánh giá về kỹ thuật các E-HSDT đạt ở bước đánh giá về năng lực kinh nghiệm.
- Bước 4: Đánh giá về tài chính các E-HSDT đạt ở bước đánh giá về kỹ thuật.
- Bước 5: Nhà thầu có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Tổ chuyên gia xét thầu mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất vào đối chiếu hồ sơ E-HSDT.

Trường hợp nhà thầu xếp hạng thứ nhất không đáp ứng thì mời các nhà thầu xếp hạng tiếp theo vào đối chiếu hồ sơ E-HSDT.

## II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

### 1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo Bảng số 02 dưới đây

**Bảng số 02**

STT	Tên nhà thầu	Giá gói thầu	Giá dự thầu	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có)
1	Công ty cổ phần sản xuất thiết bị điện Hà Nội	5.649.109.194	5.605.128.838		5.605.128.838

### 2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo Bảng số 03 dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 01)

**Bảng số 03**

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty cổ phần sản xuất thiết bị điện Hà Nội	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): Không

### 3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo Bảng số 04 dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02):

**Bảng số 04**

STT	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
1	Công ty cổ phần sản xuất thiết bị điện Hà Nội	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có): Không

#### 4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo Bảng số 05 dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03A hoặc Mẫu số 03B):

**Bảng số 05**

STT	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Công ty cổ phần sản xuất thiết bị điện Hà Nội	Đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có)): Không

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): Không

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không

#### 5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo Bảng số 06 dưới đây: (được tổng hợp từ Mẫu số 07A hoặc Mẫu số 07B):

**Bảng số 06**

STT	Nội dung	Công ty cổ phần sản xuất thiết bị điện Hà Nội
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	5.605.128.838
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu Xây lắp, EPC, EC, PC áp dụng hợp đồng trọn gói, nếu có)	0
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	0
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	5.605.128.838
	<b>Phương pháp giá thấp nhất</b>	
5	$\Delta UĐ$ (nếu có)	0
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	5.605.128.838

#### 6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo Bảng số 07 với các nội dung cơ bản như sau:

**Bảng số 07**

STT	Nội dung	Nhà thầu
		Công ty cổ phần sản xuất thiết bị điện Hà Nội
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Đạt
	<b>Phương pháp giá thấp nhất</b>	
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	5.605.128.838
5	Xếp hạng các E-HSDT*	1

### 7. Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu đối với gói thầu Xây lắp, PC, gói thầu EC

a) Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu được tổng hợp theo Bảng số 08 dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 02B):

**Bảng số 08**

STT	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
1	Công ty cổ phần sản xuất thiết bị điện Hà Nội	Không Đạt	

b) Thuyết minh trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có), thay thế 2 lần thiết bị thi công chủ yếu, nhân sự chủ chốt): Chủ đầu tư có công văn số 4180/PCTH-KHVT ngày 24/11/2025 trên hệ thống <https://muasamcong.mpi.gov.vn/> V/v đề nghị nhà thầu bổ sung làm rõ nhân sự chủ chốt: Đào Sơn Tùng, cung cấp xác nhận của chủ đầu tư về việc đã thực hiện các công trình tương tự sản xuất/sửa chữa máy biến áp.

Đến thời điểm hết hạn làm rõ nhà thầu không bổ sung, làm rõ nên tổ CGXT đánh giá dựa trên E-HSDT nhà thầu đã nộp.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): Không

### 8. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Thời gian đánh giá E-HSDT từ ngày 20 tháng 11 năm 2025 đến ngày 29 tháng 11 năm 2025 lập báo cáo đánh giá.

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá:

### III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

**1. Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu: Không**

STT	Tên nhà thầu	Xếp hạng

Trên cơ sở danh sách xếp hạng, tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất thực hiện đối chiếu tài liệu theo quy định tại hồ sơ mời thầu.

**2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu: Đảm bảo;**

**3.** Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có

**4. Đối chiếu tài liệu:**

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư về việc đối chiếu:

Nhà thầu được mời vào đối chiếu tài liệu phải nộp một bộ tài liệu chứng minh tính hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm, kỹ thuật (nếu có) cho chủ đầu tư để đối chiếu với thông tin nhà thầu kê khai trong E-HSDT, bao gồm:

a) Bản gốc bảo đảm dự thầu (đối với trường hợp sử dụng thư bảo lãnh hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh bằng văn bản giấy) hoặc Séc bảo chi; theo quy định tại Mục 18.7 E-CDNT;

b) Đối với nhà thầu tự cập nhật số liệu về thuế trên Hệ thống từ năm 2022 trở đi (không phải do Hệ thống tự trích xuất), tài liệu chứng minh thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế của năm gần nhất phù hợp với số liệu về thuế của nhà thầu trên Hệ thống thuế điện tử;

c) Đối với nhà thầu tự cập nhật số liệu tài chính trên Hệ thống từ năm 2022 trở đi (không phải do Hệ thống tự trích xuất), tài liệu chứng minh tình hình tài chính theo quy định tại Mẫu số 08A Chương IV phù hợp với số liệu tài chính trên Hệ thống thuế điện tử;

d) Các tài liệu chứng minh về hợp đồng tương tự mà nhà thầu kê khai, đính kèm trong E-HSDT (hợp đồng, biên bản nghiệm thu, thanh lý, thông tin về hóa đơn theo quy định của pháp luật...);

đ) Tài liệu chứng minh nguồn lực tài chính theo quy định tại Mẫu số 08B, Mẫu số 08C Chương IV;

e) Tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự, thiết bị, bằng cấp, chứng chỉ, kinh nghiệm của nhân sự mà nhà thầu kê khai trong E-HSDT;

g) Tài liệu khác:

**5. Thông tin nhà thầu xếp hạng thứ nhất :Không**

<b>STT</b>	<b>Tên nhà thầu</b>	<b>Mã số thuế</b>	<b>Giá gói thầu</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>Giá dự thầu</b>	<b>Giá đề nghị trúng thầu</b>	<b>Thời gian thực hiện gói thầu</b>	<b>Thời gian thực hiện hợp đồng</b>	<b>Các nội dung khác (nếu có)</b>

Tổ chuyên gia kiến nghị chủ đầu tư căn cứ các nội dung được tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo này và kết quả đối chiếu tài liệu theo quy định HSMT để làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

#### IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Trường hợp có ý kiến bảo lưu thì cần nêu rõ các thông tin: nội dung đánh giá, ý kiến bảo lưu, lý do và đề nghị thành viên có ý kiến bảo lưu ký tên theo bảng dưới đây:

STT	Nội dung đánh giá	Ý kiến bảo lưu	Lý do	Ký tên
	KHÔNG CÓ			

**Báo cáo đánh giá này được lập bởi: Tổ chuyên gia xét thầu - Công ty Điện lực Thanh Hóa./.**

**Nơi nhận:**

- TTD (để thẩm định);
- Lưu: VT, KHVT (03 bản giấy).

#### CÁC THÀNH VIÊN TỔ CHUYÊN GIA



Trịnh Thị Minh Nguyệt



Phạm Quang Đăng



Nguyễn Hoàng Sơn



Nguyễn Minh Tuấn



Lê Thị Ngọc Huyền



Nguyễn Tuấn Anh

#### TỔ TRƯỞNG TXT



Bùi Đức Thuận